HÁN VĂN VIỆT NAM THẾ KỈ XV – XVIII NHÌN TỪ SỐ LƯỢNG TÁC GIẢ, THI PHẨM QUA CÁC BỘ THI TUYỂN CHỮ HÁN ĐƯƠNG THỜI

PHẠM VÂN DUNG
Email: pvdunghn77@gmail.com
Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội

CLASSICAL CHINESE TEXTS OF VIETNAM FROM THE 15TH - 18TH CENTURIES: BY THE VIEW FROM THE NUMBER OF AUTHORS AND POEMS AT CONTEMPORARY CHINESE-CHARACTER POETRY ANTHOLOGIES

TÓM TẮT

Hán văn Việt Nam thế kỉ XV – XVIII là giai đoạn mang tính chất định hình và phát triển thuộc lịch sử Hán văn Việt Nam, đồng thời cũng là một học phần thuộc chương trình đào tạo cử nhân Hán Nôm của trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội. Bài viết chọn khảo sát các bộ thi tuyển chữ Hán đương thời (Việt âm thi tập, Tinh tuyển chư gia luật thi, Trích diễm thi tập, Toàn Việt thi lục) từ góc độ số lượng tác giả, thi phẩm thông qua thống kê, phân tách những tác giả, tác phẩm thuộc giai đoạn thế kỉ XV – XVIII trong các bộ thi tuyển, nhằm xem xét bức tranh toàn cảnh về thơ ca chữ Hán Đại Việt trong giai đoạn này.

Từ khóa: Hán văn Việt Nam, Thi tuyển chữ Hán, Thế kỉ XV, Thế ki XVIII

ABSTRACT

Classical Chinese Texts in Vietnam from the 15th - 18th centuries is a defining and developing period in the history of Classical Chinese Texts in Vietnam, that also is a part of the studying program for the Degree of Bachelor in Sino-Nom at the University of Social Sciences and Humanities - Vietnam National University, Hanoi. This research by surveying of contemporary Chinese-character poetry Anthologies (Việt âm thi tập - Anthology of Poems in the National Language, Tinh tuyển chư gia luật thi - Anthology of the Great Poets of the Regulated Verses, Trích diễm thi tập - Anthology of Beautiful Verses, Toàn Việt thi lục - the Anthology of whole Nation poems), by statistic the number of authors and poems and to classify the authors and poetry-works of the 15th - 18th centuries within the Anthologies, in which to overview the whole Chinese-character poetry of Dai Viet during this period.

Keywords: *Classical Chinese Texts in Vietnam, Chinese-character poetry Anthologies, The 15th century, The 18th century*

Đặt vấn đề

Hán văn Việt Nam thế kỉ XV – XVIII là một học phần thuộc chương trình đào tạo cử nhân Hán Nôm của trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội. Đây cũng là một giai đoạn mang tính định hình, phát triển của lịch sử Hán văn Việt Nam. Để tìm hiểu diện mạo, đặc trưng Hán văn của một thời kỳ, trước hết cần tìm hiểu từ các thể tài Hán văn của giai đoạn đó. Trong các thể tài Hán văn, thơ giữ vị trí quan trọng. Và có thể coi các bộ thi tuyển có tính chất tập hợp thơ ca chữ Hán của nhiều tác giả, trải nhiều triều đại trong lịch sử chính là nơi phản ánh tập trung nhất diện mạo thơ ca của mỗi thời kỳ. Giai đoạn từ thế kỉ XV tới thế kỉ XVIII là giai đoạn ra đời nhiều bộ thi tuyển vừa có tính chất khởi đầu, vừa có tính chất tiếp nối, tập đại thành cho thơ ca chữ Hán Đại Việt từ thế kỉ X cho tới thế kỉ XVIII, đó là: Việt âm thi tập 越音詩集, Tinh tuyển chư gia luật thi 精選諸家律詩, Trích diễm thi tập 摘艷詩集 thuộc thế kỉ XV và Toàn Việt thi lục 全越詩錄 thuộc thế kỉ XVIII. Bài viết thống kê, phân tách những tác giả, tác phẩm thuộc giai đoạn thế kỉ XV – XVIII trong các bộ thi tuyển trên, nhằm xem xét bức tranh toàn cảnh về thơ ca chữ Hán Đại Việt trong giai đoạn này từ góc độ số lượng tác giả, thi phẩm.

1. Số lượng các đơn vị tác giả và thi phẩm thời Lê qua ba bộ thi tuyển thế kỉ XV

Thế kỉ XV được coi là thế kỉ khởi đầu và nở rộ cho sự ra đời liên tiếp các bộ thi tuyển chữ Hán của Đại Việt.

/Nhận bài (Received): **19/12/2022** /Phản biện (Revised): **26/12/2022** /Duyệt đăng (Acceptep for publication): **04/01/2023**

Bộ thi tuyển chữ Hán đầu tiên của nước ta là Việt âm thi tập được quan Đồng Tu sử Phan Phu Tiên 潘孚先 khởi soạn và hoàn thành bản thảo vào năm 1433, ngay sau khi nước nhà giành độc lập, thoát khỏi ách thuộc Minh mới 5 năm. Sau đó, Thị Ngự sử Chu Xa 朱車 lại bổ sung, mời quan Hàn lâm viện học sĩ Nguyễn Tấn 阮晉 phê điểm, hiệu chính, dâng sách lên vua, được vua ban sắc cho khắc in, ấn hành lần đầu tiên vào năm 1459. Bài biểu dâng sách của Chu Xa cũng như mục lục sách cho biết, sách gồm 6 quyển, 3 quyển đầu tuyển chọn thơ của các tác giả triều Trần, Nhuận Hồ, 3 quyển sau tuyển thơ của triều Lê. Trong số 5 văn bản hiện còn khảo được[1], bản trùng san năm 1729, hiện lưu trữ tại Viện Nghiên cứu Hán Nôm, mang kí hiệu A.1925 là bản được coi là khả tín hơn cả, đây cũng là văn bản được bài viết lựa chọn làm cứ liệu nghiên cứu chính. Văn bản này chỉ còn lưu giữ được 3 quyển đầu. Để tìm hiểu tác giả và thi phẩm thuộc triều Lê của 3 quyển sau, hiện chỉ có thể căn cứ vào mục lục của sách. Thống kê từ mục lục sách, được 44 tên tác giả thời Lê sơ cùng 296 bài thơ. Tuy nhiên, mục lục sách không ghi tên cụ thể mỗi bài thơ, do vậy, với Việt âm thi tập, trong điều kiện tư liệu hiện tại, chỉ có thể xác định được số lượng, danh tính tác giả và số lượng đơn vị thi phẩm thuộc thế kỉ XV.

Tinh tuyển chư gia luật thi là bộ thi tuyển thứ hai, ra đời vào khoảng những năm 1459 - 1463[1] do Dương Đức Nhan biên soạn, Lương Như Hộc phê điểm. Diện mạo của bộ thi tuyển hiện còn biết đến với hai văn bản lưu trữ tại Viện Nghiên cứu Hán Nôm: Bản chép tay kí hiệu A.574 gồm quyển 1 với 8 tác giả triều Trần, quyển 2 với 4 tác giả triều Lê; Bản khắc in kí hiệu A.2657 không còn nguyên vẹn, mất phần đầu và phần cuối, chỉ còn quyển 4 và quyển 5 với 4 tác giả triều Lê trùng với 4 tác giả thuộc quyển 2 của văn bản kí hiệu A.574. Thống kê 2 văn bản, thu được số lượng các tác giả và thi phẩm thuộc triều Lê như sau: hai bản đều có 4 tác giả giống nhau, trong đó, bản A.574 có 156 bài thơ; bản A.2657 có 221 bài thơ. Đối chiếu, tổng hợp lại, bộ thi tuyển thứ hai tuyển chọn 4 tác giả thời Lê với số thơ thu được từ hai văn bản trên là 229 bài.

Trích diễm thi tập là bộ thi tuyển thứ ba và cũng là bộ thi tuyển cuối cùng của thế kỉ XV, kết lại cho một thế kỉ đạt thành tựu đặc biệt trong lịch sử biên soạn thi tuyển chữ Hán của nước nhà: thế kỉ mở đầu việc biên soạn thi tuyển chữ Hán và cũng là thế kỉ biên soạn nhiều công trình thi tuyển giá trị nhất. Bộ thi tuyển hiện được biết đến chủ yếu xuất phát từ văn bản kí hiệu HN.279 được Vụ Bảo tồn bảo tàng sưu tầm năm 1957, sau được Thư viện Quốc gia chụp lại bằng máy pilôrit, kí hiệu R. 2248 – 50; Thư viện Khoa học Xã hội chép tay thành bản VHv.2573 (hiện lưu trữ tại Viện Nghiên cứu Hán Nôm); Viện Văn học chép tay thành bản HN. 290). Bài viết chọn bản chụp lại của Thư viện Quốc gia mang kí hiệu R. 2248 (một trong ba bản chụp lại) làm đơn vị khảo sát chính. Trích diễm thi tập trong nguồn tư liệu hiện khảo được gồm 6 quyển với các tác giả thuộc thời Trần và Lê sơ, được sắp xếp theo các thể thơ ngũ ngôn tuyệt cú và thất ngôn tuyệt cú. Thống kê từ văn bản, bộ thi tuyển thứ ba tuyển chọn được 22 tác giả thời Lê với 163 bài thơ.

Thống kê số lượng các đơn vị tác giả thời Lê thuộc ba bộ thi tuyển của thế kỉ XV được kết quả như sau: Việt âm thi tập có 44 tác giả, Tinh tuyển chư gia luật thi có 4 tác giả; Trích diễm thi tập có 22 tác giả. Đối chiếu ba bộ thi tuyển cho thấy: cả 4 tác giả của bộ thi tuyển thứ hai (Nguyễn Mộng Tuân 阮夢荀, Nguyễn Tử Tấn 阮子晉, Nguyễn Trãi 阮薦, Vũ Mộng Nguyên 武夢原) đều đã xuất hiện trong bộ thi tuyển thứ nhất; một trong bốn tác giả này là Nguyễn Trãi 阮薦 cũng xuất hiện lại trong bộ thi tuyển thứ ba. Ngoài ra, bộ thi tuyển thứ ba còn tuyển lại 4 tác giả đã xuất hiện trong bộ thi tuyển thứ nhất (Nguyễn Đình Mĩ 阮廷美, Nguyễn Trực 阮直, Nguyễn Như Đổ 阮如堵, Lê Thiếu Dĩnh 黎少穎). Như vậy, Việt âm thi tập cung cấp 44 tác giả thời Lê, Tinh tuyển chư gia luật thi không thêm tác giả nào mới, Trích diễm thi tập cung cấp thêm 17 tác giả mới. Tổng hợp lại, số lượng tác giả thuộc thời Lê trong ba bộ thi tuyển của thế kỉ XV là 61 tác giả.

Về số lượng các đơn vị bài thơ được tuyển chọn: Do Việt âm thi tập hiện mới chỉ xác định được số lượng các bài thơ được tuyển mà chưa xác định được nhan đề và nội dung thơ nên không thể đối chiếu để phân tích với hai bộ thi tuyển sau. Tinh tuyển chư gia luật thi với Trích diễm thi tập có thể đối chiếu nhan đề và nội dung các thi phẩm được tuyển chọn. Kết quả đối chiếu cho thấy, tuy hai bộ thi tuyển này cùng tuyển chọn tác giả Nguyễn Trãi, nhưng 55 bài thơ của Nguyễn Trãi trong Tinh tuyển chư gia luật thi không trùng với 13 bài của ông trong Trích diễm thi tập. Điều đó hoàn toàn dễ lý giải bởi bộ thi tuyển thứ hai được tuyển chọn chuyên về luật thi (tức thể thất ngôn bát cú, mỗi bài có 8 câu), còn bộ thi tuyển thứ ba lại chuyên tuyển về thơ tuyệt cú (gồm ngũ ngôn tuyệt cú và thất ngôn tuyệt cú, mỗi bài chỉ có 4 câu).

Trong điều kiện tư liệu hiện tại, việc đối chiếu thơ thời Lê trong Việt âm thi tập với hai bộ thi tuyển còn lại tạm thời có thể căn cứ vào kết quả đối chiếu phần thơ thời Trần, Hồ giữa ba bộ thi tuyển để có thể suy đoán về cách thức tuyển thơ thuộc thời Lê của bộ thi tuyển đầu tiên này.

Đối chiếu phần thơ thời Trần, Hồ trong Tinh tuyển chư gia luật thi cho thấy bộ thi tuyển này không chọn lại bài thơ nào từ Việt âm thi tập. Và nếu đúng như lời nhận xét của Lê Quý Đôn trong Kiến văn tiểu lục (Dương Đức Nhan lại biên soạn thêm những bài thơ

không có trong tập thơ của Phan Phu Tiên soạn làm thành Tinh tuyển thi tập[3]) thì có thể phỏng đoán bộ thi tuyển thứ hai đã tuyển mới 229 bài thơ thời Lê so với bộ thi tuyển đầu tiên.

Việc đối chiếu nhan đề và nội dung thơ thời Lê giữa Việt âm thi tập với Trích diễm thi tập cũng không thể thực hiện được. Chỉ có thể đối chiếu phần thơ thời Trần, Hồ giữa hai bộ thi tuyển cho thấy: trong số 8 tác giả cùng tuyển chọn thì cả 8 tác giả đều có thơ được bộ thi tuyển thi tuyển thứ ba chọn lại từ bộ thi tuyển đầu tiên, đặc biệt có tới 6/8 tác giả được tuyển chọn hoàn toàn trùng lặp. Theo đó, tạm thời có thể phỏng đoán, những tác giả thời Lê cùng được hai bộ thi tuyển chọn lựa rất có khả năng có nhiều bài trùng nhau về nội dung. Số lượng thơ của 5 tác giả thời Lê cùng được Việt âm thi tập với Trích diễm thi tập tuyển chọn là:

Stt	Tác giả	VÂTT	TDTT
1	Nguyễn Trãi	38	13
2	Nguyễn Đình Mĩ	5	1
3	Nguyễn Trực	3	3
4	Nguyễn Như Đổ	5	1
5	Lê Thiếu Dĩnh	2	6
	Tổng	**53**	**24**

Trong số 5 tác giả trên, duy nhất có tác giả Lê Thiếu Dĩnh có số thơ được tuyển trong Trích diễm thi tập nhiều hơn Việt âm thi tập (nhiều hơn 4 bài), các tác giả còn lại đều tuyển chọn ít hơn. Vậy, nếu phỏng đoán theo cách tuyển chọn từ phần thơ thời Trần, Hồ, có thể đưa ra con số tối đa mà Trích diễm thi tập đã tuyển chọn lại từ bộ thi tuyển đầu tiên là 20 bài thơ. Toàn bộ số thơ thời Lê được Trích diễm thi tập tuyển là 163 bài, trừ đi 20 bài suy đoán có khả năng được chọn lại từ Việt âm thi tập thì số thơ được tuyển mới cho giai đoạn này ở bộ thi tuyển thứ ba tối thiểu sẽ là 143 bài.

Từ sự phân tích trên, có thể phỏng đoán số bài thơ thời Lê được ba bộ thi tuyển thế kỉ XV tuyển chọn ít nhất là: 296 bài (Việt âm thi tập) + 229 bài (Tinh tuyển chư gia luật thi) + 143 bài (Trích diễm thi tập) = 668 bài. Và như vậy, số lượng các đơn vị tác giả, thi phẩm thuộc thế kỉ XV qua ba bộ thi tuyển có khả năng ít nhất sẽ là: 61 tác giả và 668 bài thơ.

2. Số lượng các đơn vị tác giả và thi phẩm thời Lê từ ba bộ thi tuyển thế kỉ XV tới Toàn Việt thi lục của thế kỉ XVIII

Sau hơn hai thế kỉ tính từ năm 1497, thời điểm Hoàng Đức Lương viết đề tựa cho Trích diễm thi tập, tới năm 1768, Hàn lâm viện thừa chỉ Lê Quý Đôn 黎貴惇đã phụng chỉ biên soạn Toàn Việt thi lục[4], bộ thi tuyển chữ Hán thứ tư và có quy mô đồ sộ nhất trong lịch sử thi tuyển chữ Hán của Đại Việt. Tuy vậy, bộ thi tuyển mang tầm cỡ quốc thi này chưa từng được khắc in và hiện còn lưu giữ được 13 văn bản. Trong đó, có 4 văn bản được coi là đầy đủ hơn cả gồm: các văn bản mang kí hiệu A.1262, A.3200, A.132 lưu trữ tại Viện Nghiên cứu Hán Nôm và văn bản kí hiệu HM.2139/A do Hà Văn Minh sưu tầm tại Trung Quốc. Luận án tiến sĩ Nghiên cứu văn bản Toàn Việt thi lục của Lê Quý Đôn của Hà Văn Minh hiện là công trình khảo cứu về tình hình văn bản Toàn Việt thi lục công phu nhất. Luận án cũng thực hiện thống kê danh mục tác giả - tác phẩm qua 4 văn bản trên. Trên cơ sở tham khảo danh mục thống kê này kết hợp khảo sát trực tiếp văn bản, bài viết thực hiện đối chiếu Toàn Việt thi lục với ba bộ thi tuyển thế kỉ XV để phân tích và tổng hợp số lượng các tác giả và tác phẩm thời Lê qua các bộ thi tuyển này[5].

Từ danh mục tác giả - tác phẩm thống kê trên, có thể tách ra số lượng tác giả, thi phẩm thời Lê được Toàn Việt thi lục tuyển chọn gồm: 109 tác giả và 1846 bài thơ. Thực hiện đối chiếu cho thấy, Toàn Việt thi lục đã tuyển mới hoàn toàn 50 tác giả kèm theo 1110 bài thơ so với ba bộ thi tuyển của thế kỉ XV.

Đối chiếu với Việt âm thi tập, Toàn Việt thi lục đã tuyển chọn lại 43 tác giả thời Lê, trong đó có 28 tác giả có số lượng thi phẩm được tuyển chọn hoàn toàn bằng nhau giữa hai bộ thi tuyển. Do phần chính văn thuộc giai đoạn này của Việt âm thi tập không còn lưu giữ được, phần mục lục chỉ cung cấp tên tác giả kèm số lượng bài thơ, không ghi tên thi phẩm nên không thể thực hiện đối chiếu nội dung và tên bài. Nhưng sự trùng hợp hoàn toàn về số lượng thơ được tuyển chọn của 28 tác giả thời Lê, rất có thể cho phép phỏng đoán cũng có sự trùng hợp về nội dung giống như hiện tượng đã diễn ra ở bộ phận thơ trùng lặp về số lượng thuộc thời Trần, Hồ trong hai bộ thi tuyển. Nếu đúng là như vậy, có thể phỏng đoán, Toàn Việt thi lục đã chọn lại hoàn toàn từ Việt âm thi tập 28 tác giả và 86 bài thơ. Còn lại 15 tác giả có số lượng thơ không trùng nhau giữa hai bộ thi tuyển. Trong đó, có 4 tác giả được Toàn Việt thi lục chọn thơ ít hơn Việt âm thi tập (Lê Cảnh Xước 黎景綽có 02 bài trong Việt âm thi tập, có 01 bài trong Toàn Việt thi lục; Nguyễn Thời Trung 阮時中 có 11 bài trong Việt âm thi tập, có 5 bài trong Toàn Việt thi lục; Lý Tử Cấu có 8 bài trong Việt âm thi tập, có 7 bài trong Toàn Việt thi lục; Nguyễn Thiên Túng có 14 bài trong Việt âm thi tập và 13 bài trong Toàn Việt thi lục. Như vậy, riêng tác giả Nguyễn Thời Trung, ít nhất có thể có 6 bài không được Toàn Việt thi lục chọn, với 4 tác giả còn lại, có thể ít nhất mỗi tác giả sẽ có 1 bài không được Toàn Việt thi lục chọn lại từ Việt âm thi tập). 11 tác giả được Toàn Việt thi lục chọn thơ nhiều hơn Việt âm thi tập (cụ thể, ngoài Nguyễn Trãi được chọn hơn 66 bài, Vũ Mộng Nguyên 武夢原được chọn nhiều hơn 28 bài; Nguyễn Mộng Tuân 阮夢荀 được

chọn nhiều hơn 95 bài; Nguyễn Tử Tấn 阮子晋 được chọn nhiều hơn 39 bài; Lê Thiếu Dĩnh được chọn nhiều hơn 11 bài, 6 tác giả còn lại chỉ được tuyển nhiều hơn một vài bài), tổng số bài tăng thêm là 253 bài.

Trong số 43 tác giả trên, có 5 tác giả cũng xuất hiện trong Trích diễm thi tập. Thơ của 5 tác giả này có thể đối chiếu giữa Trích diễm thi tập và Toàn Việt thi lục, cho thấy Toàn Việt thi lục tuyển chọn lại như sau:
Nguyễn Trãi có 104 bài trong Toàn Việt thi lục, trong đó đã chọn lại 12/13 từ Trích diễm thi tập; Nguyễn Đình Mĩ 阮廷美 có 5 bài trong Toàn Việt thi lục, trong đó chọn lại 1 bài đã xuất hiện trong Trích diễm thi tập; Nguyễn Trực 阮直 có 6 bài trong Toàn Việt thi lục, trong đó chọn lại 3 bài đã xuất hiện trong Trích diễm thi tập; Nguyễn Như Đổ 阮如堵 có 6 bài trong Toàn Việt thi lục, trong đó chọn lại 1 bài đã xuất hiện trong Trích diễm thi tập; Lê Thiếu Dĩnh 黎少穎 có 13 bài trong Toàn Việt thi lục, trong đó chọn lại 6 bài đã xuất hiện trong Trích diễm thi tập.

Như vậy, trong số 5 tác giả cùng được tuyển trên, ngoài trường hợp Nguyễn Trãi có 1 bài không được chọn lại, còn lại 4 tác giả trong Trích diễm thi tập đều được Toàn Việt thi lục chọn lại toàn bộ, với tổng số là 23 bài.

Tổng hợp lại, trong số tác giả cùng được tuyển chọn trong Việt âm thi tập, Trích diễm thi tập, Toàn Việt thi lục, ngoài việc so sánh về số lượng thơ, còn có thể xác định được rõ ràng 23 bài thơ được Toàn Việt thi lục sử dụng lại từ Trích diễm thi tập.

Trong bốn bộ thi tuyển trên, có 16 tác giả chỉ xuất hiện ở Trích diễm thi tập và Toàn Việt thi lục. Đối chiếu hai bộ thi tuyển này cho thấy, có 6/16 tác giả có các bài thơ được tuyển hoàn toàn trùng nhau, có nghĩa là thơ của các tác giả này được Toàn Việt thi lục tuyển chọn hoàn toàn có nguồn từ Trích diễm thi tập. Riêng một trường hợp tác giả Hoàng Đức Lương có 27 bài trong Trích diễm thi tập nhưng trong Toàn Việt thi lục chỉ có 25 bài chọn lại, còn 2 bài không được chọn lại. Có 7 tác giả có số lượng tuyển thơ trong Toàn Việt thi lục nhiều hơn Trích diễm thi tập. Đặc biệt trường hợp tác giả Thái Thuận: có 14 bài trong Trích diễm thi tập, có 175 bài trong Toàn Việt thi lục, trong đó, Toàn Việt thi lục chọn lại 10 bài và không chọn lại 4 bài từ Trích diễm thi tập, chọn mới 165 bài.

Qua đối chiếu và thống kê, số thơ được tuyển mới trong Toàn Việt thi lục so với Trích diễm thi tập là 180 bài.

Xét tổng thể, có duy nhất tác giả Nguyễn Trãi đều xuất hiện trong cả 4 bộ thi tuyển với số liệu như sau: Việt âm thi tập tuyển 38 bài; Tính tuyển chư gia luật thi tuyển 57 bài; Trích diễm thi tập tuyển 13 bài; Toàn Việt thi lục tuyển 104 bài. Trong đó, trừ Việt âm thi tập không đối chiếu được nội dung thơ, đối chiếu 3 bộ thi tuyển còn lại, cho kết quả sau: Trích diễm thi tập có 12/13 bài trùng với Toàn Việt thi lục (còn lại bài Mộ xuân không có trong Toàn Việt thi lục); Tinh tuyển chư gia luật thi không có bài nào trùng Trích diễm thi tập; có 56/57 bài trùng Toàn Việt thi lục (bài Thần phù hải khẩu không có ở Trích diễm thi tập và Toàn Việt thi lục); còn lại 36 bài trong Toàn Việt thi lục có thể đặt ra hai khả năng: hoặc Toàn Việt thi lục tuyển mới 36 bài, hoặc đã tuyển lại 36/38 bài của Việt âm thi tập. Nếu đúng như lời Lê Quý Đôn đã nói, Tình tuyển chư gia luật thi chỉ biên soạn thêm những bài không có trong Việt âm thi tập thì chỉ còn giả thiết 13 bài của Trích diễm thi tập có thể được chọn lại từ nguồn Việt âm thi tập, và số thơ của Nguyễn Trãi được Toàn Việt thi lục tuyển mới sẽ chỉ là 24 bài.

Ba tác giả Nguyễn Mộng Tuân, Nguyễn Tử Tấn, Vũ Mộng Nguyên không xuất hiện trong Trích diễm thi tập nhưng đều có mặt trong 3 bộ thi tuyển còn lại. Việc tuyển chọn thơ của các tác giả này được đối chiếu và phân tích như sau:
Nguyễn Mộng Tuân được Việt âm thi tập tuyển 47 bài, Tinh tuyển chư gia luật thi tuyển 102 bài, Toàn Việt thi lục tuyển 142 bài. Đối chiếu Tinh tuyển chư gia luật thi với Toàn Việt thi lục, bộ thi tuyển thứ 2 có 97 bài trùng với Toàn Việt thi lục, có 6 bài riêng, như vậy, còn lại 45 bài có thể được Toàn Việt thi lục tuyển mới hoặc sẽ trùng với số 45/47 bài trong Việt âm thi tập.

Nguyễn Tử Tấn được Việt âm thi tập tuyển 32 bài, Tinh tuyển chư gia luật thi tuyển 40 bài, Toàn Việt thi lục tuyển 73 bài. Trong đó, Tinh tuyển chư gia luật thi có 39 bài trùng với Toàn Việt thi lục, riêng bài Nguyên nhật không được Toàn Việt thi lục chọn lại, và như vậy, có thể Toàn Việt thi lục đã tuyển mới 34 bài hoặc giả thiết trong số này có 32 bài chọn lại từ Việt âm thi tập thì Toàn Việt thi lục sẽ chỉ tuyển mới 02 bài.

Vũ Mộng Nguyên được Việt âm thi tập tuyển 14 bài, Tinh tuyển chư luật thi tuyển 29 bài, Toàn Việt thi lục tuyển 38 bài. Trong đó, Tinh tuyển chư gia luật thi có 24 bài trùng với Toàn Việt thi lục, có 5 bài không được Toàn Việt thi lục chọn lại, 14 bài còn lại trong Toàn Việt thi lục rất có thể là con số tuyển mới hoặc cũng rất có thể là con số được tuyển chọn lại hoàn toàn từ Việt âm thi tập.

Có 2 tác giả kèm 3 bài thơ thuộc các bộ thi tuyển thế kỉ XV mà Toàn Việt thi lục không chọn lại, đó là: tác giả Trung Chứng 中證 với 1 bài thơ trong Việt âm thi tập và tác giả Nguyễn Hạ Huệ 阮夏蕙 với 2 bài thơ trong Trích diễm thi tập.

Kết luận:
Tổng hợp lại những phân tích trên, có thể đưa ra những kết quả như sau:
Toàn Việt thi lục đã tuyển chọn tổng số là 109 tác giả cùng 1846 bài thơ thuộc giai đoạn từ thế kỉ XV tới thế kỉ XVIII. Trong đó, số tác giả kèm số thi tuyển của họ chắc chắn được tuyển mới từ Toàn Việt thi lục là 50 tác giả với 1110 bài thơ. Như vậy còn lại 736 bài thơ (của 59 tác giả đã xuất hiện trong ba bộ thi tuyển trước) cần phân tách số thơ được chọn lại và tuyển mới so với ba bộ thi tuyển thế kỉ XV.

Qua đối chiếu nhan đề và nội dung thơ cho thấy, số thơ chắc chắn được Toàn Việt thi lục chọn lại từ Tinh tuyển chư gia luật thi là 216/229 bài; từ Trích diễm thi tập là 139/143 bài, tổng cộng là 355 bài. Và 28 tác giả được cùng xuất hiện trong Việt âm thi tập và Toàn Việt thi lục hoàn toàn trùng nhau về số lượng thơ giả thiết cũng có khả năng trùng nhau về nội dung là đúng thì tổng số thơ Toàn Việt thi lục chọn lại từ 3 bộ thi tuyển thế kỉ XV ít nhất sẽ là: 355 + 86 = 441 bài (con số tuyển chọn lại thơ từ Việt âm thi tập chắc hẳn còn nhiều hơn nhưng chưa thể xác định được con số chính xác vì không đối chiếu được nhan đề và nội dung thơ). Do đó, số thơ tuyển mới của 59 tác giả còn lại trong Toàn Việt thi lục so với ba bộ thi tuyển thế kỉ XV sẽ là: 736 – 441 = 295 bài. Cộng 295 bài này với con số mới 1110 bài mới của 50 tác giả tuyển mới hoàn toàn phía trên tối đa sẽ là 1405 bài thơ được tuyển mới trong Toàn Việt thi lục.

Như vậy, có thể thấy, từ ba bộ thi tuyển của thế kỉ XV cho tới Toàn Việt thi lục của thế kỉ XVIII, bộ thi tuyển thứ tư này đã tuyển mới thêm 50 đơn vị tác giả (chỉ kém 11 tác giả so với tổng số tác giả thời Lê của ba bộ thi tuyển trước) với 1405 đơn vị bài thơ (gấp quá hai lần số bài thơ của ba bộ thi tuyển trước) thể hiện sự tăng tiến về số lượng tác giả và thơ ca (tất nhiên đây chỉ là những gương mặt tiêu biểu theo tiêu chí lựa chọn của người biên soạn), đồng thời cũng cho thấy nỗ lực sưu tầm, biên tập phi thường của Lê Quý Đôn.
Mặc dù, Lê Quý Đôn đã tuyển chọn lại số lượng lớn tác giả, thi phẩm của ba bộ thi tuyển thế kỉ XV nhưng vẫn có thể xác định chắc chắn số lượng tác giả, thi phẩm không được bộ thi tuyển thứ tư tuyển chọn lại như sau:
Trước hết, trong số 61 tác giả của ba bộ thi tuyển thế kỉ XV, có 2 tác giả không xuất hiện trong Toàn Việt thi lục, đó là: Trung Chứng (với 1 bài thơ) trong Việt âm thi tập và Nguyễn Hạ Huệ (với 2 bài thơ) trong Trích diễm thi tập.

Với Việt âm thi tập, căn cứ vào những tác giả có thơ được tuyển chọn nhiều hơn trong Toàn Việt thi lục suy ra đó là số bài không có trong Toàn Việt thi lục. Đó là: Lê Cảnh Xước có 02 bài trong Việt âm thi tập, có 01 bài trong Toàn Việt thi lục; Nguyễn Thời Trung có 11 bài trong Việt âm thi tập, có 5 bài trong Toàn Việt thi lục; Lý Tử Cấu có 8 bài trong Việt âm thi tập, có 7 bài trong Toàn Việt thi lục; Nguyễn Thiên Túng có 14 bài trong Việt âm thi tập và 13 bài trong Toàn Việt thi lục. Như vậy, chắc chắn có 9 bài của các 4 tác giả trên không được Toàn Việt thi lục tuyển chọn lại.

Với Tinh tuyển chư gia luật thi, có 12 bài không xuất hiện trong Toàn Việt thi lục.

Với Trích diễm thi tập, có 7 bài không xuất hiện trong Toàn Việt thi lục.

Những thống kê trên cho thấy, số lượng thơ không được Toàn Việt thi lục tuyển chọn lại từ ba bộ thi tuyển trên ít nhất sẽ là: 31 bài.

Từ những thống kê và phân tích trên, tổng hợp lại, có thể phỏng đoán khả năng cao về số lượng tác giả và thi phẩm thời Lê của 4 bộ thi tuyển chữ Hán từ thế kỉ XV tới thế kỉ XVIII sẽ là: 61 tác giả (của ba bộ thi tuyển thế kỉ XV) + 50 tác giả mới (thuộc Toàn Việt thi lục) = 111 tác giả; 31 bài thơ (riêng có ở ba bộ thi tuyển thế kỉ XV) + 1846 bài (thuộc Toàn Việt thi lục) = 1877 bài thơ.

Như vậy, chỉ xét riêng phạm vi thuộc thời Lê, từ ba bộ thi tuyển thế kỉ XV với 61 tác giả cùng 668 bài thơ, tới Toàn Việt thi lục của thế kỉ XVIII đã tăng lên con số là 111 tác giả cùng 1877 bài thơ.

Tìm hiểu đặc trưng, diện mạo của Hán văn Việt Nam thế kỉ XV – thế kỉ XVIII cần phải xem xét từ nhiều phương diện. Bài viết mới chọn khảo sát một lĩnh vực có vị trí quan trọng trong Hán văn là thơ ca, và lựa chọn các bộ tuyển tập thơ làm phạm vi khảo sát, nơi thể hiện một cách tập trung, tiêu biểu nhất cho diện mạo thơ ca mỗi thời kỳ. Việt âm thi tập, Tinh tuyển chư gia luật thi, Trích diễm thi tập, Toàn Việt thi lục là bốn bộ thi tuyển chữ Hán sớm nhất và cũng có vị trí, giá trị đặc biệt trong lịch sử thi tuyển chữ Hán Việt Nam. Với một số lượng tác giả, tác phẩm đồ sộ, với nhiều vấn đề đặt ra cần có những khảo cứu chuyên sâu. Và vấn đề thống kê, đối chiếu, phân tách để tổng hợp số lượng tác giả, tác phẩm là vấn đề đầu tiên thể hiện cho diện mạo thơ ca chữ Hán của thời kỳ này, từ đó có thể đánh giá về sự phát triển của Hán văn Việt Nam trước hết từ góc độ số lượng tác giả và số lượng tác phẩm.

* Nghiên cứu này được tiến hành trong khuôn khổ đề tài QG.21.39 "Thi học Đại Việt thế kỉ XV – XVIII qua một số bộ thi tuyển tiêu biểu" của ĐHQGHN.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đào Phương Bình – Phạm Tú Châu – Nguyễn Huệ Chi – Đỗ Văn Hỷ – Hoàng Lê – Trần Thị Băng Thanh – Nguyễn Đức Vân (1977), Thơ văn Lý – Trần, tập 1, NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội.
2. Lê Quý Đôn, Kiến văn tiểu lục見文小錄, kí hiệu VHv.1322/1 lưu trữ tại Viện Nghiên cứu Hán Nôm.
3. Lê Quý Đôn, Toàn Việt thi lục全越詩錄, kí hiệu A.1262, A.3200, A.132 lưu trữ tại Viện Nghiên cứu Hán Nôm và văn bản kí hiệu HM.2139/A do Hà Văn Minh sưu tầm tại Trung Quốc.
4. Mai Quốc Liên chủ biên(2019), Toàn Việt thi lục, tập 1, NXB Văn học, Tp. Hồ Chí Minh.
5. Hoàng Đức Lương, Trích diễm thi tập 摘艷詩集, kí hiệu R.2248, lưu trữ tại Thư viện Quốc gia.
6. Hà Văn Minh (2007), Nghiên cứu văn bản Toàn Việt thi lục của Lê Quý Đôn, Luận án Tiến sĩ Ngữ văn, Đại học Sư phạm Hà Nội, Hà Nội.
7. Dương Đức Nhan, Tinh tuyển chư gia luật thi 精選諸家律詩, kí hiệu thư viện A.574; A.2657, lưu trữ tại Viện Nghiên cứu Hán Nôm.
8. Phan Phu Tiên, Chu Xa, Nguyễn Tấn, Việt âm thi tập 越音詩集, kí hiệu A. 1925, Viện Nghiên cứu Hán Nôm.
9. Nguyễn Thanh Tùng (2013), "Phát hiện mới về văn bản Việt âm thi tập", Thông báo Hán Nôm học 2004, NXB Thế giới, Hà Nội, tr.496 – 508.
10. Nguyễn Thanh Tùng (2016), "Phát hiện mới về văn bản Việt âm thi tập (II)", Thông báo Hán Nôm học năm 2015, NXB Thế giới, Hà Nội, tr. 687 – 693.

CHÚ THÍCH

[1]5 văn bản đó là: Bản trùng san năm 1729 hiện lưu trữ tại Viện Nghiên cứu Hán Nôm, kí hiệu A.1925 gồm bài tựa của Phan Phu Tiên, biểu của Chu Xa, tựa của Nguyễn Tấn, mục lục sách, chính văn 3 quyển đầu và phần bổ di sau quyển 3.; bản chụp lại bản khắc in trên lưu trữ tại Thư viện Quốc gia, kí hiệu R.603; bản chép tay vào năm Tự Đức thứ 34 (1881) lưu trữ tại Viện Nghiên cứu Hán Nôm, kí hiệu A.3038 có nội dung gần giống bản kí hiệu A.1925; bản chép tay mang kí hiệu R.1629 lưu trữ tại Thư viện Quốc gia, thiếu bài tựa của Phan Phu Tiên, Nguyễn Tấn, phần bổ di nhưng lại chép thêm gần một nửa số thơ thuộc quyển 4; bản kí hiệu HN.445 lưu trữ tại Viện Thông tin khoa học xã hội Việt Nam là bản chép tay, không có các bài tựa, biểu của các đồng biên tập sách, thiếu quyển 1, quyển 4, chép thêm được một phần quyển 5. Có thể xếp ba văn bản đầu cùng một nguồn, hai văn bản sau có thêm thông tin mới nhưng lại thiếu hụt phần đầu và có nhiều nhầm lẫn, thiếu tin cậy. [Xem thêm bài viết của Nguyễn Thanh Tùng (2013), "Phát hiện mới về văn bản Việt âm thi tập", Thông báo Hán Nôm học 2004, NXB Thế giới, Hà Nội, tr.496 – 508; Nguyễn Thanh Tùng (2016), "Phát hiện mới về văn bản Việt âm thi tập (II)", Thông báo Hán Nôm học năm 2015, NXB Thế giới, Hà Nội, tr. 687 – 693].

[2]Theo Nguyễn Huệ Chi trong phần Khảo luận văn bản của Thơ văn Lý – Trần tập I [Đào Phương Bình và các cộng sự, 1977, tr.67]

[3]楊德顏又纂孚先集中所無者為精選詩集 [Lê Quý Đôn, VHv.1322/1: tr. 140 – 141].

[4]Theo Mai Quốc Liên chủ biên (2019), Toàn Việt thi lục, tập 1, tr. 56, NXB Văn học, Tp. Hồ Chí Minh.

[5]Phụ lục 4 trong luận án Tiến sĩ của Hà Văn Minh (2007), Nghiên cứu văn bản Toàn Việt thi lục của Lê Quý Đôn, Luận án Tiến sĩ Ngữ văn, Đại học Sư phạm Hà Nội, Hà Nội.